



Shinhan
Securities

MORNING CALL

19/08/2026

“Hụt hơi cuối phiên”

Chịu áp lực từ đà bán tháo cổ phiếu công nghệ và giá dầu tăng. Thị trường chứng khoán Mỹ mở cửa dự kiến giảm nhẹ vào thứ Tư sau khi các chỉ số chính giảm trong phiên trước, trong bối cảnh lực bán mạnh ở nhóm cổ phiếu bán dẫn và công nghệ. Lợi suất trái phiếu toàn cầu tăng và giá dầu tăng cũng gây áp lực lên tâm lý thị trường, với lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 30 năm đạt mức cao nhất trong 19 năm trong tuần này. Về địa chính trị, Mỹ và Iran chưa cho thấy nhiều dấu hiệu đạt được thỏa thuận nhằm chấm dứt xung đột và mở lại eo biển Hormuz trong ngắn hạn. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, Dow Jones giảm 0.22%, S&P 500 giảm 0.69% và Nasdaq Composite lao dốc 1.33%, với cả ba chỉ số cùng giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp. Các nhà sản xuất chip liên quan đến AI chịu mức giảm mạnh, bao gồm Micron (-7%), Sandisk (-9%), Nvidia (-2.3%), Intel (-6.6%) và AMD (-4.3%). Nhà đầu tư hiện chờ biên bản cuộc họp tháng 7 của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), cùng với báo cáo KQKD của các nhà bán lẻ lớn như Target, TJX và Lowe's.

Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm. VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,732.02 điểm (+4.56 điểm, +0.26%), khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Có 129 mã cổ phiếu tăng giá, 167 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, GAS, VHM; trong khi đó TCB, LPB, VCB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 767 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC, VPB và SSI.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỳ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.

Danh mục nắm giữ: MBB, POW; **Danh mục quan sát:** HPG, REE, NVL

Danh mục rủi ro cao nên tránh: Nhóm bất động sản (PDR, KDH, NLG) và HDG, PNJ

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chịu áp lực từ đà bán tháo cổ phiếu công nghệ và giá dầu tăng

- Thị trường chứng khoán Mỹ mở cửa dự kiến giảm nhẹ vào thứ Tư sau khi các chỉ số chính giảm trong phiên trước, trong bối cảnh lực bán mạnh ở nhóm cổ phiếu bán dẫn và công nghệ. Lợi suất trái phiếu toàn cầu tăng và giá dầu tăng cũng gây áp lực lên tâm lý thị trường, với lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 30 năm đạt mức cao nhất trong 19 năm trong tuần này. Về địa chính trị, Mỹ và Iran chưa cho thấy nhiều dấu hiệu đạt được thỏa thuận nhằm chấm dứt xung đột và mở lại eo biển Hormuz trong ngắn hạn. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, Dow Jones giảm 0.22%, S&P 500 giảm 0.69% và Nasdaq Composite lao dốc 1.33%, với cả ba chỉ số cùng giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp. Các nhà sản xuất chip liên quan đến AI chịu mức giảm mạnh, bao gồm Micron (-7%), Sandisk (-9%), Nvidia (-2.3%), Intel (-6.6%) và AMD (-4.3%). Nhà đầu tư hiện chờ biên bản cuộc họp tháng 7 của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), cùng với báo cáo KQKD của các nhà bán lẻ lớn như Target, TJX và Lowe's.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Ba, diễn biến theo xu hướng tiêu cực của thị trường cổ phiếu toàn cầu khi lợi suất trái phiếu kỳ hạn dài tiếp tục tăng. Euro STOXX 50 giảm 0.9% xuống 6,473 điểm, trong khi STOXX Europe 600 giảm 0.6% xuống 652 điểm.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 2.9% xuống khoảng 65,500 điểm, trong khi chỉ số Topix trên diện rộng giảm 2.4% xuống 4,040 điểm vào thứ Tư. Cổ phiếu Nhật Bản giảm phiên thứ hai liên tiếp khi làn sóng bán tháo cổ phiếu bán dẫn và công nghệ tiếp tục gia tăng.
- Dầu thô tăng lên trên \$85/thùng vào thứ Tư, nối dài đà tăng sang phiên thứ tư liên tiếp khi Mỹ và Iran chưa cho thấy nhiều dấu hiệu đạt được thỏa thuận nhằm chấm dứt xung đột và mở lại eo biển Hormuz, khiến những lo ngại về nguồn cung tiếp tục ở mức cao.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,732	0.3%	-3.1%	4.7%
S&P 500 Index	7,692	-0.7%	3.1%	20.0%
Dow Jones Index	53,343	-0.2%	2.3%	18.7%
GP 100	10,728	0.1%	1.2%	16.7%
Nikkei 225	66,171	-1.9%	3.2%	52.0%
SHCOMP Index	3,990	0.2%	6.0%	7.1%
STOXX 600	652	-0.7%	1.6%	16.9%
KOSPI Index	6,581	-4.2%	-3.5%	108.8%
Hang Seng	25,471	0.1%	3.7%	1.4%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	92	0.9%	4.2%	39.6%
WTI	86	1.0%	4.0%	37.6%
Gasoline	332	0.5%	-2.2%	58.9%
Natural gas	3	0.2%	-4.4%	0.6%
Coal	130	0.3%	-0.2%	16.9%
Gold	4,336	0.0%	8.2%	30.8%
China HRC	3,267	0.1%	-1.4%	-6.4%
Steel rebar	2,999	0.5%	-2.6%	-3.8%
BDI index	2,815	-2.2%	2.3%	43.3%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99.7	0.0%	-1.1%	1.4%
USD/VND	26,177.0	0.0%	0.4%	0.5%
EUR/USD	1.2	0.0%	1.4%	-0.6%
USD/JPY	159.5	0.1%	1.9%	-7.4%
USD/CNY	6.7	-0.1%	0.4%	6.5%
USD/GBP	0.7	0.0%	-0.7%	-0.3%
USD/KRW	1,408.8	0.1%	4.9%	-1.2%
USD/AUD	1.4	0.2%	-1.1%	-8.8%
USD/CAD	1.4	-0.1%	1.2%	-0.3%

Nhóm doanh nghiệp vốn nhà nước bất tăng

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,732.0	13.1	4.56	0.26	450	11,461
HNX INDEX	282.3	18.2	3.68	1.32	43	711
VN30 INDEX	1,876.1	11.0	-1.54	-0.08	215	6,868

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.9	7.2	-11.8	1.1	12.3	3.1	153,442.4
Bảo hiểm	-1.1	15.4	13.0	5.3	14.8	1.7	62,560.3
Bất động sản	0.9	-2.7	8.1	79.8	18.9	3.2	2,478,975.3
Công nghệ Thông tin	0.3	5.7	-27.7	-29.6	12.1	2.5	130,125.8
Dầu khí	4.9	14.2	42.7	33.1	8.8	2.0	201,580.8
Dịch vụ tài chính	-1.0	-0.4	-10.3	-25.2	12.7	1.2	232,289.9
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.9	13.1	9.5	13.6	11.1	1.9	345,897.6
Du lịch và Giải trí	-0.2	0.7	-13.0	-8.3	15.4	4.0	172,898.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.4	4.2	-20.4	-13.6	11.6	1.8	218,479.3
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.5	3.9	-32.6	-29.3	6.9	1.0	39,558.9
Hóa chất	1.5	11.8	5.4	-14.3	12.5	1.6	203,995.5
Ngân hàng	-0.4	2.3	-3.7	-11.7	8.3	1.4	2,496,261.3
Ô tô và phụ tùng	-0.8	-0.8	0.7	-2.2	13.9	1.0	17,866.2
Tài nguyên Cơ bản	-0.9	1.0	-12.3	-15.9	8.4	1.2	214,987.8
Thực phẩm và đồ uống	-0.1	3.1	-12.6	32.7	13.9	2.9	590,352.6
Truyền thông	-0.2	-3.9	-26.1	-40.7	28.6	0.8	2,029.3
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	1.8	-12.3	-22.5	9.5	1.2	125,309.2
Y tế	-0.1	1.4	-12.2	-9.2	15.5	2.0	35,529.2

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	8/18/2026	8/17/2026	TB 20 phiên	
Dầu khí		206.81	840	274	368
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		158.26	396	153	247
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		67.69	880	525	826
Hóa chất		44.28	308	213	276
Hàng cá nhân & Gia dụng		39.57	192	138	311
Dịch vụ tài chính		26.53	1,359	1,074	1,917
Ngân hàng		14.55	3,295	2,876	3,834
Ô tô và phụ tùng		9.32	27	25	36
Du lịch và Giải trí		3.29	216	209	225
Tài nguyên Cơ bản	-5.7		444	470	607
Y tế	-9.6		34	38	36
Công nghệ Thông tin	-17.2		240	290	430
Bất động sản	-22.0		2,031	2,606	2,870
Thực phẩm và đồ uống	-26.1		524	709	847
Xây dựng và Vật liệu	-26.3		367	498	419
Bán lẻ	-30.6		243	350	485
Truyền thông	-39.7		2	3	4
Bảo hiểm	-54.0		21	47	30

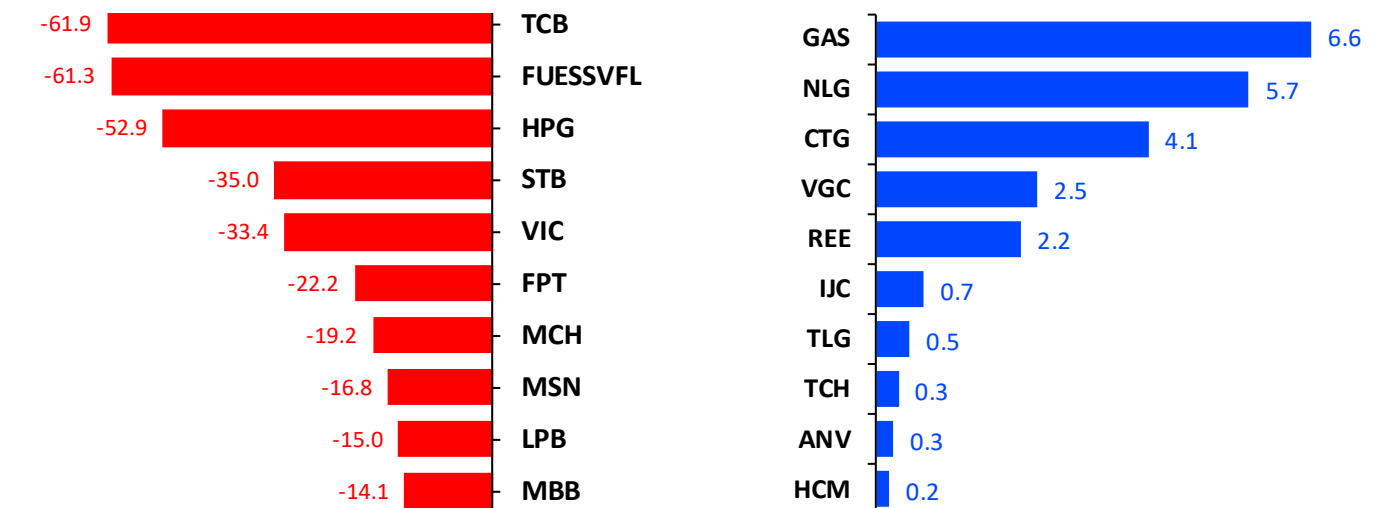
Khối ngoại bán ròng nhẹ

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

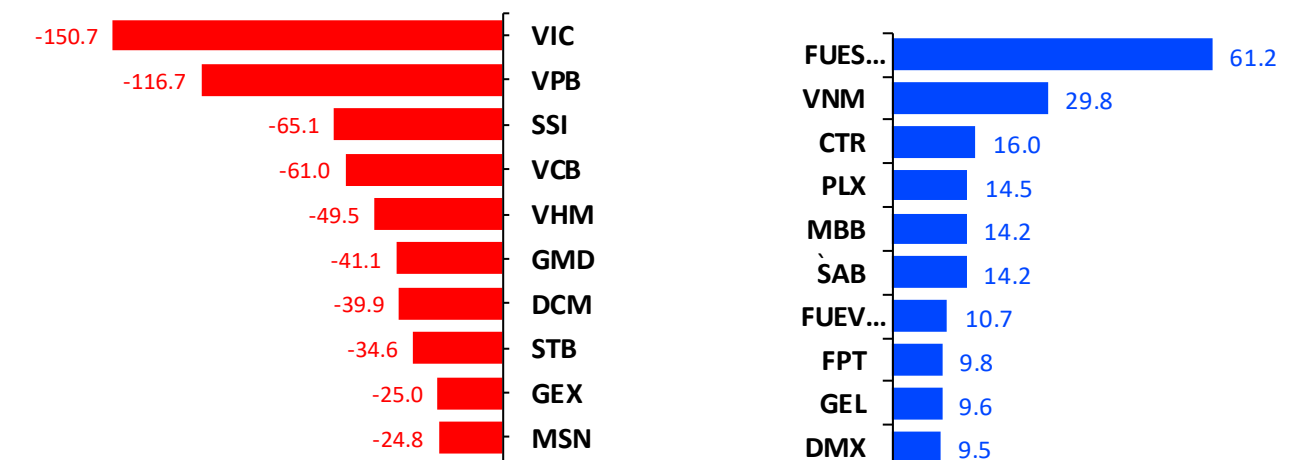
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(36)	(262)	168	95
Tài nguyên Cơ bản	(53)	(26)	104	(78)
Truyền thông	-	0	(0)	-
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(6)	(67)	5	62
Y tế	-	(0)	3	(3)
Hóa chất	(1)	(52)	20	32
Dịch vụ tài chính	(83)	(43)	112	(70)
Du lịch và Giải trí	(10)	(6)	25	(19)
Ngân hàng	(161)	(324)	470	(146)
Xây dựng và Vật liệu	(2)	11	(1)	(10)
Thực phẩm và đồ uống	(49)	3	84	(88)
Bán lẻ	(12)	10	(7)	(3)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9	(12)	(15)	26
Hàng cá nhân & Gia dụng	0	(20)	17	3
Công nghệ Thông tin	(22)	10	28	(38)
Ô tô và phụ tùng	-	0	(1)	1
Bảo hiểm	-	(5)	1	3
Dầu khí	(3)	14	(91)	78
Tổng cộng	(430)	(768)	923	(154)

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thoái vốn họ PVN: GAS, BSR nổi bật

PVN dự kiến thoái 2–5% vốn tại GAS và BSR, mở ra catalyst tiềm năng cho nhóm cổ phiếu dầu khí. **Trước mắt, việc thoái vốn nhằm đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu và cơ cấu cổ đông của công ty đại chúng.** Tuy nhiên, với quy mô và chất lượng tài sản của GAS và BSR, các thương vụ này có thể trở thành những giao dịch vốn đáng chú ý trên thị trường nếu được triển khai đúng tiến độ và với phương án bán phù hợp. Hiện PVN đang thương thảo với đơn vị tư vấn để thực hiện định giá hai doanh nghiệp, dự kiến hoàn tất chậm nhất vào tháng 12/2026. Đây có thể là bước khởi đầu cho quá trình tái cơ cấu vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp dầu khí lớn, qua đó tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư chiến lược và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

PLX: Petrolimex chào bán hơn 23 triệu cổ phiếu quỹ

Petrolimex đăng ký bán toàn bộ 23.29 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương khoảng 1,8% lượng cổ phiếu lưu hành, trong giai đoạn 26/8–25/9/2026 bằng phương thức khớp lệnh. Mỗi ngày giao dịch, tổng khối lượng đặt bán tối thiểu từ 3% và tối đa là 10% khối lượng giao dịch đã đăng ký với UBCKNN (khối lượng đặt bán không bao gồm khối lượng hủy lệnh và quy định này được miễn trừ khi khối lượng bán còn lại ít hơn 3%). **Mục tiêu chính là đáp ứng điều kiện về tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng để duy trì tư cách công ty đại chúng, đồng thời bổ sung nguồn lực và cân đối vốn dài hạn.** Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, Petrolimex mang về doanh thu thuần hơn 234,916 tỷ đồng, tăng 62.7% so với 6 tháng đầu năm 2025; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 2,382 tỷ đồng, tăng 45.7%.

Thống nhất trình Quốc hội xem xét, thông qua dự thảo Luật Dầu khí (sửa đổi)

Dự thảo Luật Dầu khí (sửa đổi) đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất trình Quốc hội xem xét, thông qua, với nhiều nội dung được điều chỉnh nhằm đơn giản hóa phân cấp, phân quyền và tạo cơ chế thuận lợi hơn cho triển khai các dự án dầu khí. Đáng chú ý, dự thảo bổ sung các chính sách ưu đãi cho hoạt động dầu khí, cơ chế xử lý chi phí của Petrovietnam, quy định về các mỏ khai thác tận thu và phát triển công trình ngoài khơi, đồng thời hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động thu hồi và lưu trữ carbon (CCS). **Đây là catalyst trung–dài hạn đáng chú ý cho nhóm dầu khí, đặc biệt các doanh nghiệp tham gia chuỗi phát triển mỏ, khi việc tháo gỡ vướng mắc về cơ chế và phân cấp có thể cải thiện tiến độ triển khai các dự án mới.**

Xu hướng: Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,732.02 điểm (+4.56 điểm, +0.26%), khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Có 129 mã cổ phiếu tăng giá, 167 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, GAS, VHM; trong khi đó TCB, LPB, VCB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 767 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC, VPB và SSI.

Đánh giá chung:

Thị trường ghi nhận diễn biến giằng co trong phiên, khi VN-Index có thời điểm tăng hơn 21 điểm trong phiên sáng nhưng dần thu hẹp đà tăng, thậm chí có lúc chuyển sang sắc đỏ trong phiên chiều, trước khi đóng cửa chỉ còn tăng hơn 4 điểm. Mặc dù chỉ số duy trì được sắc xanh, độ rộng thị trường vẫn ở mức thấp và thanh khoản chưa cải thiện đáng kể, cho thấy dòng tiền vẫn chưa thực sự quay trở lại. Chúng tôi cho rằng thị trường hiện vẫn đang trong giai đoạn dò đáy, và cần sự cải thiện đồng thời về thanh khoản và độ rộng để xác nhận nhịp hồi phục. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể tiếp tục rung lắc trong vùng 1,680–1,720 điểm để hấp thụ áp lực cung và tái tích lũy, tạo nền tảng cho một nhịp hồi phục mới.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó - ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (40%): Thị trường lấy lại ngưỡng MA 50 tương ứng 1,800 – 1,850 điểm
- Cơ sở (50%): Tiến về vùng 1,800, nhưng sẽ cần thời gian để vượt hoàn toàn. Có khả năng giảm về vùng 1,700 để hình thành đáy thứ hai.
- Kém tích cực (10%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600

Danh mục cổ phiếu trading

18/08/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
LPB	Bán	52.6	62.9	51.5	20%	-2%	51.1	13	-2.85%	7/30/2026	
PAN	Bán	21.05	24.5	20.2	16%	-4%	20.0	10	-4.99%	8/4/2026	
MBB	Giữ	19.9	23.5	18.9	18%	-5%	20.0	8	0.25%	8/6/2026	
POW	Giữ	13.6	15.12	12.8	11%	-6%	13.4	8	-1.84%	8/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi tiềm năng						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	21	NA	23.5	NA	Kỳ vọng KQKD 1H tăng trưởng ấn tượng. Cổ phiếu thùng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	REE	45.35	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn
2	NVL	13.2	NA	13	NA	Xu hướng giá mạnh hơn so với thị trường và nhóm ngành bất động sản. KQKD 1H2026 tăng trưởng mạnh mẽ khi cùng kỳ đang lỗ. Kỳ vọng mở bán mới Aqua city có thể tạo tâm lý tích cực cho cổ phiếu

Danh sách cổ phiếu rủi ro cao nên tránh

STT	Ngành	Cổ phiếu	Ghi chú
1	Năng lượng, bds	HDG	Dù đã rẻ nhưng vẫn có rủi ro pháp lý liên quan đến các dự án điện tái tạo. Chỉ phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao và sẵn sàng nắm giữ lâu dài.
2	Bất động sản	PDR, KDH, NLG,...	Nhiều cổ phiếu đã giảm mạnh phù hợp với chiến lược mua dài hạn vì định giá tương đối rẻ. Tuy nhiên nhóm ngành này phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao. Xu hướng chính vẫn là giảm và tạo nền
3	Bán lẻ	PNJ	Nhà đầu tư không nên bắt đáy với cổ phiếu đã giảm sàn mạnh nhiều phiên. Ngoài ra, các vấn đề xoay quanh PNJ vẫn còn hiện hữu, có thể ảnh hưởng đến niềm tin tiêu dùng

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	9	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.20	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
CTD	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.0	20	-0.98%	6/11/2026	7/9/2026	2.3%
MBB	24	26.3	24	10%	0%	24.0	32	0.00%	6/5/2026	7/17/2026	-2.8%
Hiệu quả trung bình							9	0.36%			0.07%

August 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
27	28	29	30	31	1	2
			_ (Mỹ): Quyết định lãi suất Fed	_ (Nhật Bản): Quyết định lãi suất BoJ	_ Mỹ: Công bố Tỷ lệ thất nghiệp tháng 7 _ (Khu vực Euro): Tỷ lệ lạm phát YoY sơ bộ (tháng 7)	
3	4	5	6	7	8	9
_ (US) Chỉ số PMI ngành sản xuất ISM (tháng 7) _ Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 7	Số lượng vị trí việc làm JOLTs (tháng 6)	(US) Chỉ số PMI ngành dịch vụ ISM (tháng 7)		(US) Bảng lương phi nông nghiệp (NFP) (tháng 7)		China: Lạm phát (CPI) so với cùng kỳ năm trước (YoY) (tháng 7)
10	11	12	13	14	15	16
		Lạm phát cơ bản (Core CPI) theo tháng (MoM) (tháng 7)	_ US: Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng (MoM) (tháng 7) _ US: Doanh số bán lẻ MoM (tháng 7)			
17	18	19	20	21	22	23
Japan: Tăng trưởng GDP QoQ sơ bộ (Quý II)	US: Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 7)		_ (Nhật Bản): Cán cân thương mại (tháng 7) _ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đảo hạn HDTL VN		(Nhật Bản): Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 7)	
24	25	26	27	28	29	30
		_ US: Chỉ số giá PCE cốt lõi MoM (tháng 7) _ US: Ước tính lần 2 tăng trưởng GDP QoQ (Quý II)				

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.